

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 25/12/2017, Phan Nguyễn Tấn T đang ở nhà thì có đối tượng tên K (chưa rõ lai lịch) đến kể cho T nghe về mâu thuẫn giữa K với người có tên gọi H (không rõ lai lịch) làm nhân viên của quán B1 tại phường T, thành phố B. K rủ T và S (bạn của T không rõ lai lịch) đến quán B2 nằm trên đường V, thuộc khu phố 7, phường T, thành phố B để tìm H đánh trả thù. T và S đồng ý. Khoảng 03 giờ cùng ngày, S dùng xe mô tô của S (không rõ biển số) chở T, K và 05 người thanh niên (không rõ lai lịch) mang theo dao tự chế đi trên 02 xe mô tô (không rõ biển số) cùng đến phía trước quán B2. Lúc này, trong quán B2 có nhóm nhân viên của quán B đang ngồi uống rượu gồm các anh: Lý Gia T, Nguyễn Văn T, Phạm Minh H, Nguyễn Duy A, Hồ Trọng Duy C, Phan Bá D, Đinh Huy P, Phạm Văn T, Lưu Văn T, chị Trần Thị T, chị Trương Kỳ D.

Khi cả nhóm của T đến trước quán B2, K dùng tay chỉ về phía bàn của nhóm nhân viên quán B, nói với T và những người đi cùng đánh những người này cho K. S đứng bên ngoài trông xe, T nhặt bên đường 01 đoạn cây bằng gỗ có đường kính 07cm và dài khoảng 01m rồi cùng K và 05 người thanh niên (không rõ lai lịch) cầm dao tự chế đến bàn của anh Lý Gia T. T hỏi “có thằng H ở đây không” thì anh Lý Gia T trả lời không biết. T dùng cây đập lên bàn trúng vào tay của anh P nhưng không gây thương tích. K, T và 05 người thanh niên (không rõ lai lịch) cầm cây, dao tự chế và vỏ chai bằng thủy tinh xông vào đuổi đánh các anh Lý Gia T, Nguyễn Văn T, Phạm Minh H, Nguyễn Duy A, Hồ Trọng Duy C, Phan Bá D, Đinh Huy P, Phạm Văn T, Lưu Văn T.

T dùng cây đánh một cái trúng vào cánh tay trái và dùng vỏ chai thủy tinh bị bể đâm trúng vào vùng má trái của anh Lý Gia T gây thương tích, anh Lý Gia T ôm mặt bỏ chạy. T tiếp tục dùng cây đánh anh Nguyễn Văn T, anh Nguyễn Văn T đưa tay ra đỡ bị trúng vào bàn tay trái, anh Nguyễn Văn T bỏ chạy và bị vấp ngã xuống đất thì bị K và 05 người thanh niên đi cùng K dùng vỏ chai thủy tinh bị bể và dùng cây đánh trúng vào tay, lưng, gò má phải của anh Nguyễn Văn T gây thương tích. Các anh Phạm Minh H, Nguyễn Duy A, Hồ Trọng Duy C, Phan Bá D, Đinh Huy P, Phạm Văn T, Lưu Văn T thấy vậy nhặt cây, vỏ chai thủy tinh và ghế chống trả lại nhóm của T. T bị anh Phạm Minh H vật ngã xuống nền và bị một người trong nhóm anh Phạm Minh H dùng vỏ chai bia đánh trúng người và mặt, bị trầy xước da. Anh Phạm Minh H bị những người đi cùng T và K chém trúng vào cẳng tay trái gây thương tích, anh A bị xây sát nhẹ. Đánh nhau khoảng 05 phút thì nghe tiếng truy hô Công an đến, nên T, K, S và 05 người thanh niên đi cùng K bỏ đi. Anh Lý Gia T, Nguyễn Văn T, Phạm Minh H, anh A, anh C bị thương tích và được đưa đến Bệnh viện Quốc tế Chấn thương Chỉnh hình Sài Gòn - Đồng Nai cấp cứu.

Vật chứng gồm: 01 đoạn cây bằng gỗ có đường kính 07cm, dài khoảng 01m và các vỏ chai bia do T, K và 05 người thanh niên (không rõ lai lịch) sử dụng đánh gây thương tích cho các anh Lý Gia T, Nguyễn Văn T, Phạm Minh

H. Sau khi gây án T cùng đồng bọn đã vút mất, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0004/GDPY/2018 ngày 05/01/2018 của Giám định viên Trung tâm giám định pháp y Sở y tế Đồng Nai, kết luận về thương tích của anh **Nguyễn Văn T** như sau:

Thương tích: Chấn thương đầu, mắt phải và bàn tay trái. Thương tích gò má phải và lưng.

- Sung bầm mắt phải.

- Sung bầm, biến dạng ngón III, IV, V tay trái, gãy đốt 1 ngón III, IV, V bàn tay trái.

- Vết thương gò má phải kích thước 01cm.

- Vết thương giữa lưng kích thước 01cm.

- Đã được Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc Tế Chấn Thương Chính Hình Sài Gòn – Đồng Nai bó bột cẳng bàn tay trái và khâu vết thương.

- Hiện tại: Bệnh nhân tỉnh táo, tiếp xúc tốt, không yếu liệt. Sẹo gò má phải kích thước 1,5x0,2cm, xơ dính, đổi màu, ảnh hưởng thẩm mỹ. Sẹo vùng lưng giữa kích thước 01x0,2cm. Các ngón III, IV, V bàn tay trái và cổ - bàn tay trái chưa cử động được do cố định bằng nẹp và bó bột.

Khám chuyên khoa: Khám mắt: Mắt phải bầm mi dưới.

Kết quả cận lâm sàng: X-Quang: Gãy đốt 1 ngón III, IV, V bàn tay trái.

Kết luận:

- Tồn thương gãy đốt 1 ngón III bàn tay trái (Áp dụng Chương 8, điều IV, mục 7.2). Tỷ lệ 02%.

- Tồn thương gãy đốt 1 ngón IV bàn tay trái (Áp dụng Chương 8, điều IV, mục 7.2). Tỷ lệ 02%.

- Tồn thương gãy đốt 1 ngón V bàn tay trái (Áp dụng Chương 8, điều IV, mục 7.2). Tỷ lệ 02%.

- Vết thương gò má phải để lại sẹo kích thước 1,5x0,2cm, xơ dính, đổi màu, ảnh hưởng thẩm mỹ (Áp dụng Chương 9, điều IV, mục 1). Tỷ lệ 11%.

- Vết thương lưng giữa để lại sẹo kích thước 01x0,2cm (Áp dụng Chương 9, điều IV, mục 1). Tỷ lệ 01%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: **17%. (Mười bảy phần trăm).**

- Chấn thương đầu, mắt phải và bàn tay trái do vật tày. Thương tích gò má phải và lưng do vật sắc.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0003/GDPY/2018 ngày 08/01/2018 của Giám định viên Trung tâm giám định pháp y Sở y tế Đồng Nai, kết luận về thương tích của anh **Lý Gia T** như sau:

Thương tích: Thương tích mặt. Chấn thương cánh tay trái và bàn tay hai bên.

- Để lại vết thương vùng mặt (trước tai trái đến góc hàm trái) kích thước 15cm.

- Sung đau cánh tay trái.

- Xâu xát da ngón III, IV tay trái và ngón II tay phải.

- Đã được Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc Tế Chấn Thương Chính Hình Sài Gòn – Đồng Nai khâu vết thương và điều trị nội khoa.

- Hiện tại: Vết thương mặt trái đã liền sẹo, sẹo kích thước 10 x 0,2cm, xơ dính, đổi màu, xấu về thẩm mỹ. Sưng nề cánh tay trái đã khỏi. Vết xây xát da bàn tay hai bên đã đóng vảy, cử động bình thường.

Kết luận:

- Vết thương vùng má trái để lại sẹo kích thước 10 x 0,2cm, xơ dính, đổi màu, xấu về thẩm mỹ (Áp dụng Chương 9, điều IV, mục 1). Tỷ lệ 15%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: **15% (Mười lăm phần trăm).**

- Vật gây thương tích: Vật sắc. Chấn thương cánh tay trái và bàn tay hai bên do vật tày.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0005/GĐPY/2018 ngày 05/01/2018 của Giám định viên Trung tâm giám định pháp y Sở y tế Đồng Nai, kết luận về thương tích của anh **Phạm Minh H** như sau:

Thương tích: Thương tích cẳng tay trái.

- Để lại vết thương 1/3 giữa mặt trước trong cẳng tay trái kích thước 05cm.

- Đã được Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc Tế Chấn Thương Chính Hình Sài Gòn – Đồng Nai khâu vết thương và điều trị nội khoa.

- Hiện tại: Vết thương đã liền sẹo, sẹo cẳng tay trái kích thước 05 x 0,2cm, cử động cẳng – bàn tay trái bình thường.

Kết luận:

- Vết thương cẳng tay trái để lại sẹo kích thước 05 x 0,2cm (Áp dụng Chương 9, điều I, mục 1). Tỷ lệ 03%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: **03% (Ba phần trăm).**

- Vật gây thương tích: Vật sắc.

Anh Nguyễn Văn T yêu cầu T và đồng bọn bồi thường 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng); anh Lý Gia T yêu cầu bồi thường 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng), anh Phạm Minh Hyêu cầu bồi thường 2.000.000đ (Hai triệu đồng) là tiền điều trị thương tích và các khoản chi phí khác.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 451/2019/HSST ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phan Nguyễn Tấn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a, c, i khoản 1 và khoản 2 Điều 104 BLHS 1999 sửa đổi bổ sung 2009; điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 47, 48 Bộ luật hình sự 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 590, 468 Bộ luật dân sự;

Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017.

Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 8/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án ND Tối cao; khoản 7 điều 3 Nghị quyết 49/2017/QH14, Nghị định 72/2018/NĐ-CP ngày 1/7/2018.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt: **Phan Nguyễn Tấn T 03 (ba) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2019.

Buộc bà Nguyễn Thị M phải bồi thường chi phí điều trị thương tích cho anh Lý Gia T là 15.000.000đ, anh Phạm Minh H 2.000.000đ, anh Nguyễn Văn T 22.980.000đ.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/10/2019, bị cáo Phan Nguyễn Tấn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu ý kiến: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999 là có căn cứ. Mức hình phạt 03 năm tù giam là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, không quá nặng như bị cáo trình bày. Tại phiên tòa, bị cáo không có tình tiết gì mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Nguyễn Tấn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, T liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện T liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Nguyễn Tấn T làm trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Lý Gia T có đơn xin xét xử vắng mặt. Các bị hại khác và bà Nguyễn Thị M vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 351 Bộ luật hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Nguyễn Tấn T thừa nhận bị cáo đã có hành vi cố ý gây thương tích cho các bị hại Nguyễn Văn T, Lý Gia T và Phạm Minh H như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng bị cáo phạm tội lần đầu

nhưng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 3 năm tù là quá nặng. Bị cáo đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật để có mức hình phạt phù hợp với bị cáo. Bản thân bị cáo không hề có mâu thuẫn gì với các bị hại nhưng đã vô cớ dùng cây gỗ và vỏ chai thủy tinh gây thương tích cho các anh Nguyễn Văn T, Lý Gia T và Phạm Minh H với tỷ lệ thương tật từ 3% đến 17%. Bị cáo đã phạm vào 3 tình tiết định khung tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự là: dùng hung khí nguy hiểm, phạm tội đối với nhiều người và có tính côn đồ. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã không đưa ra được tình tiết gì mới, cũng chưa bồi thường khắc phục hậu quả cho các bị hại. Do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000đ án phí phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Nguyễn Tấn T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 451/2019/HSST ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa.

Căn cứ vào điểm a, c, i khoản 1 và khoản 2 Điều 104 BLHS 1999 sửa đổi bổ sung 2009; điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 47, 48 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 590, 468 Bộ luật dân sự;

Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017.

Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 8/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án ND Tối cao; khoản 7 điều 3 Nghị quyết 49/2017/QH14, Nghị định 72/2018/NĐ-CP ngày 01/7/2018.

Tuyên bố bị cáo Phan Nguyễn Tấn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: **Phan Nguyễn Tấn T** 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2019.

Về án phí: Bị cáo Phan Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND TP.Biên Hòa;
- VKSND TP.Biên Hòa;
- Công an TP.Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP.Biên Hòa;
- Phòng PV06 CA T. Đồng Nai;
- Bị cáo; Bị hại
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai
- Trại tạm giam CA tỉnh Đồng Nai;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ Trang

